

KẾ HOẠCH
Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2020-2025
và kết quả đạt được từ năm học 2020-2021 đến nay

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chuẩn hóa, hiện đại hóa về các hoạt động tổ chức và quản lý trường học, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhằm tạo ra môi trường giáo dục tốt hơn, tạo cơ hội bình đẳng về điều kiện học tập cho học sinh, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục.

Đáp ứng yêu cầu đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về hưởng thụ giáo dục của xã hội, yêu cầu của cha mẹ học sinh và học sinh trên địa bàn.

Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, làm chuyển biến về nhận thức của các cấp, các ngành, trên cơ sở đó huy động sức mạnh tổng hợp của nhà trường - gia đình - xã hội để góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

2. Yêu cầu

Công tác rà soát phải căn cứ Thông tư số 18/2018TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về việc kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; lưu trữ, sắp xếp hồ sơ khoa học, hợp lý để phục vụ cho công tác kiểm tra.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1. Kết quả xây dựng trường chuẩn quốc gia

- Thời gian nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia: 14/5/2021
- Mức độ được công nhận: Mức độ 1.
- Thời gian hết hiệu lực: 2025.

2. Kết quả tự đánh giá theo Thông tư hiện hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

2.1. Đánh giá các tiêu chí theo kiểm định chất lượng:

2.1.1. Đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3.

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả				Nội dung không đạt
	Không đạt	Đạt			
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	
Tiêu chuẩn 1					
Tiêu chí 1.1		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 1.2		Đạt	Đạt		
Tiêu chí 1.3		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 1.4		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 1.5		Đạt	Đạt		Số hs/lớp
Tiêu chí 1.6		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 1.7		Đạt	Đạt		
Tiêu chí 1.8		Đạt	Đạt		
Tiêu chí 1.9		Đạt	Đạt		
Tiêu chí 1.10		Đạt	Đạt		
Tiêu chuẩn 2					
Tiêu chí 2.1		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 2.2		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 2.3		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 2.4		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chuẩn 3					
Tiêu chí 3.1		Đạt	Đạt		
Tiêu chí 3.2		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 3.3		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 3.4		Đạt	Đạt		
Tiêu chí 3.5		Đạt	Đạt	Đạt	

Tiêu chí 3.6		Đạt	Đạt		Thư viện tiên tiến
Tiêu chuẩn 4					
Tiêu chí 4.1		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 4.2		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chuẩn 5					
Tiêu chí 5.1		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 5.2		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 5.3		Đạt	Đạt		
Tiêu chí 5.4		Đạt	Đạt		
Tiêu chí 5.5		Đạt	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 5.6		Đạt	Đạt		5.6.b

2.1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Kết quả		Nội dung đã đạt
	Không đạt	Đạt	
Tiêu chí 1	x		
Tiêu chí 2		x	
Tiêu chí 3		x	Có giải KHKT cấp TP
Tiêu chí 4	x		
Tiêu chí 5		x	
Tiêu chí 6	x		

Kết luận: Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục: cấp độ 2

2.2. Đánh giá theo Chuẩn quốc gia: Trường đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 1.

3. Đánh giá chung

3.1. Điểm mạnh

Sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, lãnh đạo Sở Giáo dục đào tạo; Đảng ủy UBND huyện Thủy Nguyên và xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên.

Sự quan tâm, lãnh đạo có định hướng hiệu quả của Chi ủy, BGH Nhà trường; đồng thời có sự chăm lo tận tình của các bậc cha mẹ học sinh, sự nỗ lực phấn đấu

liên tục của đội ngũ thầy và trò của trường trong nhiều năm qua.

Nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT trong việc thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục, làm tốt công tác tham mưu với Cấp ủy và chính quyền địa phương để triển khai thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng đạt hiệu quả cao.

Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT về công tác KĐCLGD tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường. Làm tốt công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức về nhiệm vụ KĐCLGD nói chung, công tác cải tiến chất lượng giáo dục nói riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của trường THPT Thủy Sơn luôn đoàn kết, có trách nhiệm và nhiệt tình với nhiệm vụ được giao.

Tiếp tục chỉ rõ những mặt làm được, chưa được, đặc biệt là những mặt còn tồn tại chưa đạt để cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thể hiện rõ ý thức trách nhiệm trong từng biện pháp cải tiến chất lượng, tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức, điều hành thực hiện công tác cải tiến chất lượng một cách có hiệu quả.

Bổ sung hồ sơ, minh chứng cho các các tiêu chuẩn kịp thời theo quy định.

3.2. Hạn chế

Công tác bổ sung, lưu trữ các văn bản, tài liệu trong năm qua của một số cán bộ, giáo viên chưa thành nền nếp, hồ sơ về thông tin minh chứng sắp xếp chưa khoa học.

Nhận thức của một số bộ phận giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện nhiệm vụ đánh giá ngoài còn hạn chế, chưa thực sự nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác cải tiến chất lượng.

Trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá chất lượng chuyên môn của GV, NV lãnh đạo trường chủ yếu là động viên, nhắc nhở, nên một số giáo viên còn chậm đổi mới, chưa phát huy hết năng lực, tinh thần trách nhiệm, ngại ứng dụng CNTT.

Một số giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh.

Đa phần học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình học sinh ít quan tâm việc học con em mình. Một bộ phận HS chưa tự giác, chưa có ý thức học tập, rèn luyện, chưa nỗ lực vượt khó trong học tập; nhận thức chưa sâu sắc về giá trị sống, về văn hoá ứng xử, và về kỹ năng sống, còn ham chơi, lười học.

Một số tiêu chí đã đạt được ở thời điểm hiện tại nhưng kết quả còn chưa bền vững, đặc biệt tiêu chí liên quan đến đội ngũ còn thiếu, cơ sở vật chất theo Thông tư 14 hiện hành chưa đáp ứng được.

3.3. Nguyên nhân của hạn chế

Công tác sắp xếp hồ sơ còn chưa khoa học do thiếu kinh nghiệm.

Một số giáo viên, nhân viên còn chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác cải tiến chất lượng giáo dục.

Cơ sở vật chất ở phòng thiết bị thí nghiệm đã cũ, xuống cấp, chưa đáp ứng tiêu chuẩn mới. Nhà trường có cải tạo phòng nhưng chỉ làm cho khang trang, sạch đẹp chứ không đảm bảo diện tích theo yêu cầu, đặc biệt là cấu trúc các dãy phòng học, phòng thực hành, phòng chức năng.

Điều kiện kinh tế phụ huynh học sinh còn khó khăn. Nhiều học sinh chưa có ý thức tự học và nỗ lực học tập để vươn lên.

III. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

1. Mục tiêu

Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, khắc phục những tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng các tiêu chí về Kiểm định chất lượng theo từng năm.

Mục tiêu đến năm 2025 đạt kiểm định cấp độ 3. Đạt chuẩn mức độ 2.

2. Kế hoạch

2.1. Năm học 2023-2024

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”. Khẳng định văn hóa chất lượng giáo dục.

Rà soát xây dựng kế hoạch đề xuất biệt phái đi đối với những bộ môn thừa giáo viên, biệt phái về đối với môn thiếu giáo viên; hoặc hợp đồng thêm giáo viên khi cần thiết.

Cử giáo viên Tiếng Anh tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để có thêm giáo viên đạt trình độ Ietsl 6.5 trở lên. Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đi học tập, đào tạo nâng cao trình độ trên chuẩn.

Duy trì hoạt động có hiệu quả và tiếp tục thành lập các câu lạc bộ sở thích trong nhà trường.

Nhà trường có kế hoạch tạo điều kiện để mua sắm thiết bị, hoá chất để các phòng bộ môn được cung cấp đầy đủ trang thiết bị theo quy định.

Xây dựng kế hoạch tạo nguồn tài chính để nâng cấp các phòng học, các phòng bộ môn, xây dựng thêm nhà xe học sinh đảm bảo 30 lớp, làm rèm che nắng cho 12 phòng học dãy nhà B, cải tạo phía sau khu nhà B làm mái chống nóng..

Tiếp tục vận động tài trợ trong xã hội, phụ huynh và các thế hệ học sinh cũ để xây dựng thư viện số phục vụ tốt nguyện vọng khai thác tài liệu cho giáo viên và học sinh. Trồng thêm cây xanh cho khuôn viên nhà trường và tăng cường hơn nữa công tác chăm sóc bồn hoa cây cảnh, vườn trường; tích cực vận động tài trợ để đảm bảo việc cải tạo, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy và học.

2.2. Năm học 2024-2025

Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm những việc làm được, chưa được và xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”. Khẳng định văn hóa chất lượng giáo dục.

Rà soát xây dựng kế hoạch đề xuất biệt phái đi đối với những bộ môn thừa giáo viên, biệt phái về đối với môn thiếu giáo viên; hoặc hợp đồng thêm giáo viên khi cần thiết.

Cử giáo viên Tiếng Anh tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để có thêm giáo viên đạt trình độ Ietsl 6.5 trở lên. Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đi học tập, đào tạo nâng cao trình độ trên chuẩn.

Duy trì hoạt động có hiệu quả các câu lạc bộ sở thích trong nhà trường.

Nhà trường có kế hoạch tạo điều kiện để mua sắm thiết bị, hoá chất để các phòng bộ môn được cung cấp đầy đủ trang thiết bị theo quy định.

Xây dựng kế hoạch tạo nguồn tài chính để nâng cấp sân trường, tăng cường trang thiết bị sân chơi bãi tập.

Trồng thêm cây xanh cho khuôn viên nhà trường và tăng cường hơn nữa công tác chăm sóc bồn hoa cây cảnh, vườn trường; tích cực vận động tài trợ để đảm bảo việc cải tạo, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy và học.

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về công tác chỉ đạo, tuyên truyền

Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền và tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để tiếp tục tiến hành thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài.

Tiếp tục thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục đã đề ra trong báo cáo Tự đánh giá và báo cáo của Đoàn đánh giá ngoài.

Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương để có những giải pháp hiệu quả trong việc chỉ đạo thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục nhất là tăng cường CSVC cho nhà trường.

Căn cứ các văn bản pháp quy hiện hành và tình hình thực tế, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài đảm bảo yêu cầu khoa học, thực tiễn và có tính khả thi cao.

Rà soát từng tiêu chí về việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, nhất là các tiêu chí chưa đạt. Tìm nguyên nhân các biện pháp chưa thực hiện cải tiến, xây dựng kế hoạch để cải tiến trong năm học.

2. Giải pháp cụ thể triển khai thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
Tiêu chí 1.1	BGH, Ban chỉ đạo thực hiện quy chế Dân chủ cơ sở		Đầu năm học	Tiếp tục trong năm học 2023 - 2024, Chi bộ nhà trường phân công nhiệm vụ cụ thể cho cá nhân, tổ chức thực hiện các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Phổ biến sâu rộng Chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đến toàn thể học sinh và CMHS để nhận được nhiều hơn ý kiến đóng góp trong quá trình rà soát bổ sung phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.
Tiêu chí 1.2	BCH Công đoàn		Đầu năm học	Nhà trường xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn những cán bộ, giáo viên có phẩm chất chính trị vững vàng, chuyên môn nghiệp vụ giỏi, tận tụy với công việc để đưa vào danh sách các thành viên hội đồng; tiếp tục làm tốt công tác quy hoạch cán bộ để đào tạo, bồi dưỡng và xem xét

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
				đưa vào các vị trí chủ chốt. Bên cạnh đó, giảm bớt kiêm nhiệm và có chính sách ưu tiên cho những thành viên trong các hội đồng để họ chuyên tâm vào công việc.
Tiêu chí 1.3	BCH Công đoàn		Đầu năm học	Tăng cường các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên đề cho các thành viên Ban chấp hành Công đoàn, Ban chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh để hỗ trợ kỹ năng hoạt động, tăng cường sự đóng góp cho tổ chức. Nâng cao chất lượng cũng như hình thức học tập các buổi học chính trị để nâng cao lý luận chính trị của đoàn viên Công đoàn từ đó phát huy phong trào phấn đấu vào Đảng.
Tiêu chí 1.4	PHT TTCM		Đầu năm học Đầu nhiệm kỳ	Ban giám hiệu, hằng năm rà soát các hoạt động của Tổ chuyên môn để thành lập các tổ chuyên môn phù hợp, lựa chọn, giới thiệu người có năng lực, có tâm huyết đảm nhiệm vai trò tổ trưởng, tổ phó, từ đó tăng cường sự đóng

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
				góp của các Tổ chuyên môn, tổ văn phòng cũng như phát huy hết tiềm năng, thế mạnh các thành viên trong tổ. BGH rà soát xây dựng kế hoạch đề xuất biệt phái đi đối với những bộ môn thừa giáo viên, biệt phái về đối với môn thiếu giáo viên; hoặc hợp đồng thêm giáo viên khi cần thiết.
Tiêu chí 1.5	Hội đồng trường, Đoàn TN, GVCN	Xã hội hóa	Đầu năm học Định kỳ hàng tháng	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, giáo viên chủ nhiệm tăng cường tập huấn, hướng dẫn đội ngũ cán bộ lớp, cán bộ đoàn để hoạt động, quản lý lớp học tốt hơn. Tổ tư vấn học đường tăng cường giáo dục tư tưởng cho những học sinh ý thức tự giác chưa cao.
Tiêu chí 1.6	KT, Ban TTND		Đầu năm học Định kỳ hàng tháng	Nhà trường cụ thể hoá các tiêu chí thi đua trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của cá nhân và tập thể. Dựa vào các văn bản hướng dẫn, nhà trường sớm mã hóa các danh mục tài sản mới sắm để đưa vào các phần mềm quản lý tài

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
				sản có hiệu quả
Tiêu chí 1.7	PHT		Đầu năm học	Nhà trường tiếp tục động viên, tạo cơ hội và đảm bảo các chế độ cho cán bộ, giáo viên và nhân viên. Giao nhiệm vụ cho nhóm tiếng Anh xây dựng lộ trình phù hợp điều kiện của nhóm để cử thành viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
Tiêu chí 1.8	BGH, TTCM, Đoàn TN, GVCN	Xã hội hóa	Đầu năm học Định kỳ hàng tháng	Tiếp tục tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch cho cán bộ, giáo viên và nhân viên. Đoàn thanh niên, giáo viên chủ nhiệm, ban cán sự lớp theo sát việc tham gia các hoạt động trải nghiệm của học sinh để làm căn cứ xếp loại hạnh kiểm và có biện pháp giáo dục kịp thời.
Tiêu chí 1.9	BCH Công đoàn		Đầu năm học Đầu nhiệm kỳ	Tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, nhân viên tích cực tham gia đóng góp ý kiến về các nội dung để xây dựng các kế

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
				<p>hoạch, quy chế, có tính khả thi cao, tạo nên sức mạnh khối đại đoàn kết thống nhất để xây dựng và phát triển nhà trường. BCH Công đoàn tiếp tục rà soát năng lực, phẩm chất của đoàn viên để lựa chọn, giới thiệu, bổ sung, kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.</p>
<p>Tiêu chí 1.10</p>	<p>Ban TTND, GVCN</p>		<p>Đầu năm học Định kỳ hàng tháng</p>	<p>Nhà trường tiếp tục xây dựng các phương án, kế hoạch xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; đưa các phong trào vào đánh giá thi đua của đoàn trường: xây lớp học hạnh phúc, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, ... GVCN thường xuyên liên lạc, trao đổi tình hình học tập, rèn luyện của học sinh cũng như thông báo các phương án của nhà trường một cách kịp thời.</p>
<p>Tiêu chí 2.1</p>	<p>Hội đồng trường</p>		<p>Đầu năm</p>	<p>Nhà trường lập kế hoạch để các đồng chí trong BGH tiếp</p>

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
				tục được tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ quản lý và trình độ lý luận chính trị
Tiêu chí 2.2	BGH, GV		Đầu năm học	Nhà trường tham mưu kế hoạch biệt phái giáo viên đi và đến để đảm bảo đủ số lượng giáo viên các môn học hoặc hợp đồng dài hạn đối với các môn học còn thiếu. Đồng thời, Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch, lộ trình, động viên và tạo điều kiện thuận lợi nhất để các giáo viên tham gia học Sau đại học góp phần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
Tiêu chí 2.3	BGH, NV		Đầu năm học	Hiệu trưởng tiếp tục rà soát nắm bắt năng lực của nhân viên để phân công phù hợp từ đó phát huy hết trí tuệ và sở trường của từng nhân viên. Xây dựng kế hoạch bố trí kiêm nhiệm vị trí nhân viên còn thiếu hoặc hợp đồng dài hạn cho những vị trí này.

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
Tiêu chí 2.4	PHT, BCH công đoàn		Đầu năm học Định kỳ hàng tháng	<p>Nhà trường tiếp tục rà soát lựa chọn giáo viên chủ nhiệm đội tuyển để phát hiện và bồi dưỡng các nhân tố tiềm năng nhằm đưa thành tích mũi nhọn lên tầm cao mới.</p> <p>Đa dạng hóa các hình thức học tập nội quy, quy định; tăng cường vai trò hoạt động Ban tư vấn tâm lý học sinh để giáo dục và giúp đỡ học sinh chậm tiến.</p> <p>Đoàn trường, Tổ chuyên môn, giáo viên tổ chức tốt các hoạt động bồi dưỡng học sinh qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa để góp phần phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh</p>
Tiêu chí 3.1	BGH, KT, BDD Hội CMHS		Đầu năm học Định kỳ hàng tháng	<p>Xây dựng kế hoạch tạo nguồn tài chính để nâng cấp sân chơi bãi tập khu vực sau dãy nhà A, trồng thêm cây xanh cho khuôn viên nhà trường và vườn trường, tăng cường hơn nữa công tác chăm sóc bồn hoa cây cảnh.</p>

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
Tiêu chí 3.2	KT	Xã hội hóa	Đầu năm học	Tiếp tục tham mưu với các cơ quan, ban ngành có thẩm quyền để thực hiện dự án sân bóng chuyên, bóng rổ. Xây dựng kế hoạch mua sắm CSVC để toàn bộ phòng học được lắp máy chiếu, lắp đặt hệ thống internet cho tất cả máy tính phòng tin học. Cải tạo bổ sung dụng cụ, tại sân học thể dục xây dựng thêm một hố nhảy cao, sân cầu lông, sân đá cầu, làm đường chạy.
Tiêu chí 3.3	PHT, KT		Đầu năm học	Tiếp tục báo cáo, đề xuất với Sở Giáo dục và các cơ quan quản lý cấp trên và kêu gọi đầu tư nguồn kinh phí để bổ sung trang thiết bị trong khối hành chính - quản trị và sửa chữa những phòng làm việc đã xuống cấp..
Tiêu chí 3.4	BGH, KT, BDD CMHS		Đầu năm học Định kỳ hàng tháng	Nhà trường tiếp tục hợp đồng và quán triệt với nhân viên phụ trách công trình vệ sinh để đảm bảo vệ sinh môi trường. Rà soát việc thực hiện kế hoạch thu gom, xử lý và

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
				phân loại rác để bổ sung, điều chỉnh kế hoạch cho những năm học tiếp theo; Xây dựng kế hoạch đề nghị các cấp có thẩm quyền cung cấp hệ thống nước máy để phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.
Tiêu chí 3.5	PHT, KT, NVTB	Xã hội hóa	Đầu năm học	<p>Nhà trường có kế hoạch tạo điều kiện để mua sắm thiết bị, hoá chất để các phòng bộ môn được cung cấp đầy đủ trang thiết bị theo quy định. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, quản lý, khai thác, sử dụng tốt đồ dùng dạy học đạt hiệu quả.</p> <p>Ban cơ sở vật chất tư vấn, kiểm tra kĩ trong quá trình mua sắm và giao nhận thiết bị để có được các thiết bị chất lượng.</p>
Tiêu chí 3.5	PHT, KT, NVTB	Xã hội hóa	Đầu năm học	<p>Tiếp tục kế hoạch nâng cấp Phòng thư viện đạt chuẩn.</p> <p>Hàng năm, thư viện tiếp tục bổ sung kịp thời nguồn tài liệu mới góp phần cải tiến chất</p>

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
				<p>lượng dạy học trong nhà trường;</p> <p>Tiếp tục đẩy mạnh phong trào phát triển văn hóa đọc “Mỗi tuần một cuốn sách”. Đưa vào thời khóa biểu 1 tiết/tuần/lớp để tạo thói quen và xây dựng văn hóa đọc cho học sinh.</p>
Tiêu chí 4.1	BGH, BDD Hội CMHS		Đầu năm học	<p>Ban đại diện CMHS tiếp tục phối hợp chặt chẽ với nhà trường để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Giáo viên chủ nhiệm tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS các lớp để trao đổi và áp dụng nhiều hình thức trong việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và học tập ở nhà. Từ đó, các em thực hiện tốt nhiệm vụ học sinh. Tại Hội nghị CMHS đầu năm, CMHS các lớp tìm hiểu để giới thiệu những người có năng lực, tâm huyết vào Ban đại diện CMHS.</p>
Tiêu chí 4.2	PHT		2023-2024	<p>Tiếp tục nâng cao hiệu quả trong công tác tham mưu; Xây dựng nhà trường trở</p>

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
				<p>thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.</p> <p>Tích cực vận động tài trợ hàng năm để đảm bảo việc tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy học</p>
Tiêu chí 5.1	PHT, TTCM, BCH Công đoàn		Đầu năm học Định kỳ hàng tháng	<p>Tiếp tục triển khai các chuyên đổi mới phương pháp dạy học. Các tổ chuyên môn bám sát kế hoạch giáo dục của nhà trường và các Công văn, Hướng dẫn của ngành để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh và thực tiễn của nhà trường; qua dự giờ, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện, chia sẻ, góp ý giúp giáo viên tiến bộ hơn trong việc vận dụng các phương pháp dạy học.</p>
Tiêu chí 5.2	BGH, PHT, TTCM		Đầu năm học Định kỳ hàng tháng	<p>Hàng năm, nhà trường tiếp tục rà soát, đánh giá xây dựng và tổ chức các kế hoạch hoạt động giáo dục học sinh phù hợp, hiệu quả. Tăng cường các CLB TDTT để phát hiện và bồi dưỡng mũi nhọn. Giáo viên TDTT phát hiện học sinh</p>

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
				có năng khiếu thể thao từ cấp THCS, xây dựng kế hoạch, vận dụng phương pháp bồi dưỡng phù hợp nhằm tạo ra sự ổn định về số lượng và chất lượng giải HSG thể thao cấp tỉnh.
Tiêu chí 5.3	PHT, TTCM, BCH Công đoàn		Đầu năm học Định kỳ hàng tháng	Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục địa phương phù hợp mục tiêu môn học, gắn lí luận với thực tiễn. Các tổ chuyên môn liên quan đến môn học có nội dung giáo dục địa phương thường xuyên kiểm tra, đánh giá, định hướng giáo viên cập nhật các văn bản hướng dẫn, kiến thức mới; rà soát, điều chỉnh, bổ sung tài liệu giảng dạy nội dung giáo dục địa phương. Giáo viên tổ chức thêm nhiều đợt cho học sinh tham quan, tìm hiểu các địa phương, địa danh.
Tiêu chí 5.4	BGH, TTCM, GVCN,		Đầu năm học	Nhà trường tiếp tục rà soát các hoạch của các tổ chức, đoàn thể đề xuất để xây dựng kế hoạch chung cho toàn

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
	Ban TTND		Định kỳ hàng tháng	<p>trường góp phần tạo tính chính thể và khả thi cao.</p> <p>Thường xuyên tuyên truyền giúp GVCN nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của HĐHN cho học sinh; tăng cường kiểm tra giáo án và việc tổ chức HĐHN của GVCN để họ đầu tư đúng mức hơn. Tiếp tục phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể, gia đình và cộng đồng nâng cao hơn nữa chất lượng các HĐTN, HĐHN.</p>
Tiêu chí 5.5	BGH, TTCM, GVCN		Đầu năm học Định kỳ hàng tháng	<p>Tiếp tục rà soát, đánh giá các hoạt động GDKNS để xây dựng kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các KNS phù hợp với năng lực học tập, điều kiện nhà trường và địa phương. Đa dạng hóa hình thức tổ chức các HĐTN, HĐHN; tăng cường hoạt động tiếp cận khoa học kỹ thuật; khuyến khích học sinh tham gia tích cực các hoạt động xã</p>

Tiêu chí	Người thực hiện	Dự kiến kinh phí (nếu có)	Thời gian thực hiện	Giải pháp
				<p>hội. Đoàn thanh niên phối hợp với Tổ Tư vấn tâm lý học đường tổ chức các buổi sinh hoạt đoàn để GDKNS cho những học sinh chậm tiến.</p>
<p>Tiêu chí 5.6</p>	<p>BGH, TTCM, GVCN</p>		<p>Đầu năm học Định kỳ hàng tháng</p>	<p>Nhà trường tiếp tục chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn sinh hoạt, tập trung vào nội dung nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp, xây dựng chủ đề để nâng cao chất lượng dạy học. Các tổ chức, đoàn thể xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động nhằm giáo dục đạo đức và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. GVCN thường xuyên bám lớp để phát hiện và uốn nắn kịp thời đối với những học sinh vi phạm; phối hợp với Tổ tư vấn học đường để giúp học sinh có những biểu hiện lệch lạc, gặp khó khăn trong học tập cũng như cuộc sống, góp phần giảm thiểu tối đa hiện tượng học sinh bỏ học.</p>

3. Giải pháp về chính sách (nguồn kinh phí)

Hội đồng trường cần có những quyết nghị về chính sách, Ban giám hiệu cần thực hiện đầy đủ về chính sách tiết kiệm nhiệm và chế độ phụ cấp cho các thành viên Hội đồng tự đánh giá trong suốt chu kỳ 5 năm.

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ tập trung nguồn lực động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhiều đổi mới, sáng tạo trong hoạt động quản trị nhà trường, hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường; khen thưởng học sinh có thành tích cao trong mọi hoạt động.

Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế hỗ trợ cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ. Xây dựng chính sách thu hút các học sinh có năng lực tuyển sinh vào nhà trường; kêu gọi các nguồn tài trợ hỗ trợ các học sinh giỏi, học sinh năng khiếu tham gia các kỳ thi từ cấp tỉnh trở lên.

Xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để kêu gọi đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học nâng cao chất lượng trường Chuẩn quốc gia.

Tuyên truyền nâng cao vị thế và tầm quan trọng của nhà trường trong nhân dân, kêu gọi sự ủng hộ từ các ban ngành, huyện ủy và các doanh nghiệp trong khu vực, đẩy mạnh công tác xã hội hóa, vận động tài trợ trong xã hội, phụ huynh và các thế hệ học sinh cũ.

4. Giải pháp kiểm tra, giám sát

Cần phải tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT và UBND huyện Thủy Nguyên trong các hoạt động giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm phù hợp với thực tiễn của nhà trường.

Tăng cường kiểm tra giám sát của Chi bộ, Hội đồng trường trong thực hiện các Nghị quyết của Chi bộ, quyết nghị của Hội đồng trường trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban giám hiệu về công tác Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường Chuẩn quốc gia.

Tăng cường công tác kiểm tra của Ban giám hiệu đối với thực hiện nhiệm vụ của tất cả các tổ chức, cá nhân trong nhà trường.

Tăng cường giám sát của Ban đại diện CMHS trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ đã được xây dựng hàng năm; phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân trong việc kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của các tập thể, cá nhân để giải quyết kịp thời, không ảnh hưởng đến kỷ cương, nề nếp và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Thành lập Hội đồng tự đánh giá, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân.

Kiểm tra thường xuyên việc tiến hành làm công tác tự đánh giá. Sau mỗi năm học có sơ kết, rút kinh nghiệm và tiếp tục đề xuất biện pháp cải tiến.

Tham mưu với lãnh đạo địa phương, Sở Giáo dục và đào tạo đề xuất sửa chữa và xây dựng những hạng mục còn thiếu về cơ sở vật chất.

Tranh thủ mọi sự quan tâm giúp đỡ của các cấp chính quyền và cơ quan quản lý như Sở giáo dục, sở nội vụ,...

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo (BCĐ) Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn, duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, định hướng đạt Trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của BCĐ.

Nhiệm vụ của từng thành viên trong ban chỉ đạo được phân công cụ thể như sau:

TT	Họ và Tên	Chức vụ ở nhà trường	Phụ trách ở BCĐ	Nhiệm vụ thực hiện
01	Bùi Văn Hiền	Hiệu trưởng	Trưởng Ban CĐ	Xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch đến các bộ phận, cá nhân có liên quan. Kiểm tra, đốc thúc các bộ phận tổ chức thực hiện đầy đủ kế hoạch đã giao.

02	Phạm Thị Ngọc Dao	Phó Hiệu trưởng	Phó Trưởng Ban CĐ	<p>Phụ trách việc hoàn thiện các chỉ tiêu còn thiếu ở tiêu chuẩn 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Xây dựng kế hoạch để mua sắm các trang thiết bị tối thiểu phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường; – Xây dựng cảnh quan môi trường sư phạm của nhà trường đảm bảo xanh – sạch – đẹp; – Tham mưu với Sở và HPH sớm hoàn thiện các công trình đã nêu; – Xây dựng các biện pháp để chỉ đạo các tổ CM được phân công phụ trách, đảm bảo có 3% học sinh đạt loại giỏi, 35% học sinh đạt loại khá, không quá 5% học sinh xếp loại yếu, kém. – Xây dựng kế hoạch thực hiện XHHGD đối với nhà trường có tác dụng một cách thiết thực.
03	Nguyễn Thị Thúy	Phó Hiệu Trưởng	Phó Trưởng Ban CĐ	<p>Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoàn thiện các chỉ tiêu chưa đạt ở tiêu chuẩn 3. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Tổ chức cho toàn trường thực hiện cuộc vận động xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” có hiệu quả thiết thực; thực hiện cuộc vận động “Hai không” và việc phòng chống các tệ nạn xâm nhập vào nhà trường có hiệu quả thực sự.

				<ul style="list-style-type: none"> – Xây dựng các biện pháp nhằm giúp giáo viên nâng cao trình độ tay nghề chuyên môn, đảm bảo đến cuối năm có ít nhất 30% số giáo viên đang giảng dạy đạt giáo viên dạy giỏi từ cấp trường trở lên (không tính những giáo viên đã đạt ở những năm trước), không quá 5% giáo viên xếp loại trung bình về tay nghề chuyên môn. – Đảm bảo tỉ lệ học sinh bỏ học và lưu ban không quá 6%, trong đó tỉ lệ học sinh bỏ học không quá 1%. – Tổ chức cho các tổ CM các bộ môn XH giải quyết được một chuyên đề chuyên môn ở mức cấp trường trở lên. – Xây dựng các biện pháp để chỉ đạo các tổ CM được phân công phụ trách, đảm bảo có 3% học sinh đạt loại giỏi, 35% học sinh đạt loại khá, không quá 5% học sinh xếp loại yếu, kém.
04	Phạm Thị Siêng	CTCD	Thành viên	<ul style="list-style-type: none"> – Tuyên truyền vận động toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường quyết tâm thực hiện các kế hoạch của nhà trường để xây dựng trường đạt chuẩn trong năm học này. – Xây dựng quy chế theo dõi thi đua của toàn trường trong việc tham gia thực hiện xây dựng trường chuẩn của các tập thể, cá nhân trong nhà trường.

05	Nguyễn Ánh Nguyễn Nguyên	BTĐT	Thành viên	<ul style="list-style-type: none"> – Tổ chức triển khai các kế hoạch của nhà trường về việc xây dựng trường đạt chuẩn QG đến toàn thể đoàn viên, thanh niên học sinh của nhà trường. – Phối hợp với nhà trường tổ chức cho học sinh thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua có trong nhà trường. – Tổ chức tốt CLB “Giáo dục kỹ năng sống” cho học sinh của nhà trường. – Tham mưu để nhà trường tổ chức tốt hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh. Đảm bảo cuối năm tỉ lệ học sinh được xếp loại về đạo đức đạt từ 80% loại khá, tốt trở lên; xếp loại yếu, kém không quá 5%. – Xây dựng các biện pháp nhằm quản lý tốt nề nếp của học sinh. – Hình thành được nét văn hóa đặc trưng của học sinh trường THPT Thủy Sơn theo sứ mệnh, tầm nhìn và các giá trị đã nêu của nhà trường.
06	Bùi Quốc Hùng	TKHĐ	Thư ký	<ul style="list-style-type: none"> – Phụ trách việc hoàn thiện toàn bộ hồ sơ, biên bản, số liệu tổng hợp theo dõi tiến độ thực hiện của các bộ phận, cá nhân... – Hoàn thiện các loại hồ sơ tự đánh giá của nhà trường và hồ sơ đề nghị các cấp về đánh giá ngoài để công nhận.

2. Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai đầy đủ nội dung kế hoạch tới tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh toàn trường. BGH tiếp tục tuyên truyền, quan triệT sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và Phụ huynh học sinh; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể từng tháng, cuối học kỳ, cuối năm học có đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm việc thực hiện.

3. Các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường, các Tổ chuyên môn, tổ văn phòng, Hội Cha mẹ học sinh xây dựng Kế hoạch chi tiết cụ thể từng nội dung, từng năm để tổ chức triển khai thực hiện đúng lộ trình, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức thực hiện một cách linh hoạt, sáng tạo để đạt kết quả cao nhất.

4. Đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên xác định việc đổi mới, cải tiến các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của mình.

Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn hoặc vướng mắc cần phản ánh về BGH để cùng phối hợp giải quyết.

VI. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC QUA CÁC MỐC THỜI GIAN

1. Kết quả Đánh giá ngoài (tại thời điểm tháng 2 năm 2020)

Đánh giá theo từng tiêu chí từ Mức 1 đến Mức 2 (Mức 3 chưa thực hiện)

- Tổng số tiêu chuẩn được đánh giá: 05 tiêu chuẩn.

- Tổng số tiêu chí được đánh giá: 28 tiêu chí.

Về kết quả kiểm tra hồ sơ, thông tin minh chứng và đánh giá mức độ đạt được của các tiêu chí

Tiêu chuẩn	Số tiêu chí	Số chỉ báo đạt	Số tiêu chí đạt	Số tiêu chí chưa đạt	Lý do tiêu chí không đạt
1	10	44/44	10	0	
2	4	21/21	4	0	

3	6	28/28	6	0	
4	2	9/9	2	0	
5	6	28/28	6	0	
Tổng	28	130	28	0	

+ Số tiêu chí đạt Mức 1: 28 tiêu chí, chiếm 100,0%

+ Số tiêu chí đạt Mức 2: 28 tiêu chí, chiếm 100,0%

+ Số tiêu chí chưa đạt: 0 tiêu chí, chiếm 0,0%

- Tổng số chỉ số được đánh giá: 130 chỉ số. Trong đó 130/130 chỉ số đạt (100%).

Một số chỉ số đã đạt nhưng chưa vững chắc, cần tiếp tục cải tiến nâng cao.

Kết luận: Căn cứ vào Điều 43 của Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành *Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên*, **Trường THPT Thủy Sơn được Công nhận Kiểm định chất lượng giáo dục đạt Cấp độ 2, Trường Chuẩn quốc gia Mức độ 1.**

2. Kết quả Đánh giá ngoài của Đoàn kiểm tra Bộ Giáo dục theo Quyết định số 4508/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2021

- Đảm bảo đủ các loại hồ sơ đối với từng đoàn ĐGN, hồ sơ ĐGN sắp xếp hợp lý và được lưu trữ theo quy định.

- Báo cáo ĐGN đảm bảo đúng cấu trúc theo quy định. Đa số các tiêu chí, đoàn ĐGN đã có những tư vấn cụ thể về điểm mạnh, điểm yếu, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giúp nhà trường; các kế hoạch đề ra phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương. Có một số tiêu chí đoàn ĐGN đồng ý với phần TĐG về điểm mạnh, điểm yếu và kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nhưng không trích nội dung nhà trường TĐG (Báo cáo ĐGN trường THPT Thủy Sơn: Tiêu chí 2.1, 3.5, 3.6 ...). Một số tiêu chí phần tư vấn xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng chưa cụ thể.

- Khuôn viên trường: Rộng rãi, thoáng mát, sạch đẹp.

- Trường được ĐGN năm 2019, đạt Mức 2 (đạt KĐCLGD Cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1). Trường có 28 phòng học/26 lớp, có 01 phòng đa năng, 03 phòng học bộ môn. Phòng học bộ môn có đồ dùng, các trang thiết bị, hóa chất phục vụ dạy và học.

- Hồ sơ TĐG:

Bảo đảm đủ các loại hồ sơ và lưu trữ theo quy định.

Nhà trường thực hiện đúng quy trình TĐG. Cách lập luận, lý giải cơ bản đã dựa trên nội hàm của chỉ báo, tiêu chí, minh chứng thu thập được và thực trạng của nhà trường.

Một số tiêu chí phân kế hoạch cải tiến chất lượng còn chung chung, chưa có biện pháp cụ thể (chưa rõ thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành, nhân lực, vật lực, kinh phí,...) khó khắc phục điểm yếu. Nhiều tiêu chí chưa có biện pháp cụ thể để duy trì và phát huy điểm mạnh (VD: tiêu chí 1.1, 1.3, 1.4, 1.5, 2.1, 3.2, 3.3, 3.4, 4.1, 5.2...).

- Việc triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá (TĐG và ĐGN).

Trường có đủ kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng hằng năm. Nội dung kế hoạch cải tiến chất lượng giai đoạn 2020 – 2025 và kế hoạch cải tiến chất lượng năm 2021 – 2022 chưa rõ từng hoạt động cần thực hiện, thời gian thực hiện, dự kiến kinh phí cho từng hoạt động (đối với hoạt động cần kinh phí).

- Hoạt động TĐG bảo đảm đúng quy trình. Việc triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá đạt hiệu quả khả quan, bước đầu đã đi vào nề nếp.

3. Năm học 2021-2022

- Duy trì kết quả chất lượng giáo dục 2 mặt.

- Thành lập các CLB sở thích cho học sinh hoạt động. Đoàn trường thường xuyên tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ duy trì CLB sở thích và phát triển các kỹ năng, trải nghiệm toàn diện cho học sinh.

- Xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục giai đoạn 2021-2025, xây dựng Hệ thống quy trình cải tiến chất lượng giáo dục.

- Từng bước xây dựng văn hóa chất lượng giáo dục.

- Rà soát xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên cho năm học và cho các giai đoạn hàng năm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Xây dựng Kế hoạch mua sắm thiết bị, hóa chất để các phòng học bộ môn được cung cấp đầy đủ trang thiết bị theo quy định.

- Vận động tài trợ, xã hội hóa trong xã hội, phụ huynh học sinh và các thể hệ học sinh cũ để xây dựng Nhà trường khang trang hơn, xây dựng thư viện đạt chuẩn phục vụ tốt nguyện vọng khai thác tài liệu cho giáo viên và học sinh nghiên cứu và học tập. Trồng thêm cây xanh cho khuôn viên nhà trường và tăng cường hơn nữa công tác chăm sóc bồn hoa cây cảnh; tích cực vận động tài trợ để đảm bảo việc cải tạo, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy học.

Cơ sở vật chất được tăng cường và hoàn thiện: Sân trường, cột cờ, sân khấu khu vực nhà A, sân luyện tập thể dục thể thao (sân bóng chuyền, sân bóng rổ, sân bóng đá mini,..),...

4. Năm học 2022-2023

- Chủ động nghiên cứu, tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018, dạy học định hướng nghề nghiệp theo nguyện vọng của học sinh từ năm học lớp 10 với những kết quả, chất lượng giáo dục tốt.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất các phòng học chức năng như Phòng học Ngoại ngữ, phòng thực hành Tin học, phòng thực hành Vật lý, phòng thực hành Hóa-Sinh (màn hình dạy học tương tác, hệ thống âm thanh loa đài, các phần mềm dạy học ứng dụng CNTT,...).

- Có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học kỹ thuật, có đề tài tham dự Cuộc thi HS nghiên cứu KHKT cấp thành phố và đạt giải Ba.

- Tiếp tục duy trì các CLB sở thích và tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao để thúc đẩy các CLB sở thích phát triển. Có học sinh thuộc đội tuyển cầu lông của thành phố (lớp 10A9).

- Từng bước số hóa các hoạt động quản lý. Tiếp tục mã hóa các danh mục tài sản mới sắm để đưa vào các phần mềm quản lý tài sản có hiệu quả. Quản lý hồ sơ chuyên môn qua hệ thống gv.haiphong.edu.vn,...

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên

Tăng cường quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy UBND huyện Thủy Nguyên và xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên.

Lập kế hoạch xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất cho các trường THPT trên địa bàn trong đó có trường THPT Thủy Sơn để đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2; Tạo điều kiện để trường THPT Thủy Sơn có nguồn vốn đầu tư trong việc nâng cao chất lượng về cơ sở vật chất, đặc biệt là sửa chữa nhà đa năng, nâng cấp Phòng thư viện.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng

Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng trường THPT đạt Chuẩn quốc gia; hướng dẫn, chỉ đạo, giám sát, kiểm tra việc triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định.

Sở GD tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện hoạt động TĐG, bảo đảm đúng quy trình để nâng cao chất lượng báo cáo TĐG, chú trọng việc xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng trong báo cáo TĐG, ĐGN, việc cải tiến chất lượng trong và sau quá trình đánh giá.

Sở GD thống nhất cách viết, cách diễn đạt trong báo cáo TĐG, ĐGN và kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá đối với tất cả các cơ sở giáo dục và các đoàn ĐGN.

Tăng cường ứng dụng CNTT, số hóa tối đa các minh chứng, tích cực xây dựng phần mềm hỗ trợ hoạt động KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia ở tất cả các cấp học.

Giám sát, chỉ đạo các trường thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng để không ngừng duy trì và nâng cao chất lượng. Trên cơ sở đó, tham mưu với UBND thành phố Hải Phòng tăng cường đầu tư kinh phí để xây dựng mới cơ sở vật chất cho các nhà trường.

Hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết về công tác kiểm định chất lượng giáo dục

và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo khen thưởng cho các đơn vị có nhiều cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Các Sở ban, ngành liên quan

Với Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục; lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng trường THPT đạt chuẩn quốc gia để phê duyệt dự án cần thiết về xây dựng cơ sở vật chất cho các trường xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

Với Sở Tài chính: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục; lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng trường trung học đạt chuẩn quốc gia; phê duyệt dự án tài chính trong đầu tư trang thiết bị dạy học, chế độ chính sách cho các trường xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- UBND quận/huyện;
- Website trường;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Bùi Văn Hiền